TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/DS-ST
Ngày: 09/02/2018
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự góp họ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Luân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Mỹ

2. Bà Trần Lệ Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 144/2017/TLST-DS, ngày 16 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp về hợp đồng dân sự góp họ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-DS, ngày 30 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1957 (có mặt)

Địa chỉ: Số 851, KP. 3, P. T, TP. G, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Bà **Trần Thị Thúy O**, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Lô F51, tổ 12, KP. 3, P. T, TP. G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/4/2017 và lời khai trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn – bà Nguyễn Thị N trình bày: Vào năm 2012, Bà tham gia chơi 01 phần họ trong dây họ tháng do bà Trần Thị Thúy O làm chủ, họ có 18 thành viên tham gia với tổng cộng 22 phần họ, mỗi kỳ góp 1.000.000 đồng, các thành viên và chủ họ thỏa thuận họ mở kỳ đầu tiên vào ngày 20/3/2012, bà N đã góp được 19 kỳ họ với tổng số tiền là 19.000.000 đồng. Đến ngày 20/01/2014 âm lịch thì dây họ trên đã mãn nhưng bà O vẫn không thanh toán lại số tiền họ mà bà đã góp mặc dù bà đã nhiều lần tạo điều kiện cho bà O trả

nợ, nên các bên phát sinh tranh chấp từ ngày 28/3/2017. Bà có làm đơn yêu cầu Ban lãnh đạo KP. 3, P. Vĩnh Thông giải quyết và được tổ chức phiên hòa giải vào ngày 31/03/2017, lúc đó giữa các bên thống nhất là bà O còn nợ bà số tiền họ 17.000.000 đồng, bà O xin trả dần mỗi tháng 100.000 đồng nhưng bà không đồng ý nên phiên hòa giải không thành.

Nay bà yêu cầu bà Trần Thị Thúy O trả cho bà số tiền họ 17.000.000 đồng, không tính lãi.

- Qua lời khai trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn – bà Trần Thị Thúy O trình bày: Bà thống nhất với lời trình bày của bà N về thỏa thuận tham gia chơi họ, số tiền họ mà bà N đã đóng, ngày mãn họ, thời điểm phát sinh tranh chấp. Bà thừa nhận tại phiên hòa giải của KP. 3, P. Vĩnh Thông vào ngày 31/03/2017, các bên thống nhất là bà còn nợ bà N số tiền họ 17.000.000 đồng. Hiện nay, hoàn cảnh kinh tế của bà đang gặp khó khăn do các thành viên lĩnh họ đã bỏ trốn hết, bà thu hồi tiền họ không được, gia đình bà có thu nhập thấp lại phải nuôi 02 người con nhỏ còn đang ăn học, bà còn phải có trách nhiệm trả tiền họ hàng tháng cho các họ viên khác chứ không phải riêng bà N, nên bà không đủ khả năng trả trong một lần số tiền họ trên cho bà N. Nay bà yêu cầu bà N cho bà được trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi hết khoản nợ họ 17.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn – bà Nguyễn Thị N yêu cầu bị đơn – bà Trần Thị Thúy O thanh toán số tiền nợ họ đã vi phạm nghĩa vụ là 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng). Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị N và bà Trần Thị Thúy O là "Tranh chấp về hợp đồng dân sự góp họ" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Các đương sự tranh chấp về hợp đồng dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Do đó, căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Về nội dung vụ án:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, kèm theo tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án là biên bản hòa giải của khu phố 3, P. Vĩnh

Thông vào ngày 31/3/2017 thể hiện những nội dung chính sau: "Bà O còn nợ bà N số tiền chơi họ là 17.000.000 đồng, bà N yêu cầu bà O trả dần mỗi tháng 500.000 đồng, bà O yêu cầu được trả dần mỗi tháng 100.000 đồng cho đến khi hết nợ, do các bên không thỏa thuận được về cách trả nợ nên phiên hòa giải không thành". Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bà N và bà O đều thống nhất về việc thỏa thuận tham gia chơi họ, số tiền họ mà bà N đã đóng, ngày mãn họ, thời điểm phát sinh tranh chấp. Tại phiên tòa, bà O thừa nhận hiện nay còn nợ bà N số tiền họ là 17.000.000 đồng, bà O yêu cầu được trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi hết nợ, bà N không đồng ý, bà yêu cầu bà O trả cho bà mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Căn cứ theo quy định tại Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 29 của Nghị định số: 144/2006/NĐ-CP, ngày 27/11/2006, Hội đồng xét xử xác định bị đơn hiện còn nợ nguyên đơn số tiền họ 17.000.000 đồng là có căn cứ, do giữa nguyên đơn và bị đơn không thỏa thuận được về cách trả nợ nên Hội đồng xét xử không thể xem xét.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị N, buộc bị đơn - bà Trần Thị Thúy O chịu trách nhiệm trả cho nguyên đơn – bà Nguyễn Thị N số tiền 17.000.000 đồng, ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc cho bị đơn trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi hết nợ.

[4] Về án phí sơ thẩm:

- Buộc bị đơn – bà Trần Thị Thúy O phải chịu án phí là: 17.000.000 đồng x 5% = 850.000 đồng.

- Hoàn trả cho nguyên đơn – bà Nguyễn Thị N toàn bộ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 425.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố G theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009497, ngày 27/9/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 305, 479 của Bộ luật dân sự năm 2005;

- Áp dụng các Điều 29, 31 của Nghị định số: 144/2006/NĐ-CP, ngày 27/11/2006;

- Áp dụng khoản 6 Điều 19, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH124 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị N về việc "Tranh chấp về hợp đồng dân sự góp họ" đối với bị đơn – bà Trần Thị Thúy O.

2. Buộc bị đơn – bà Trần Thị Thúy O chịu trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn – bà Nguyễn Thị N số tiền 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng).

3. Về án phí sơ thẩm:

- Buộc bị đơn – bà Trần Thị Thúy O phải chịu án phí là: 17.000.000 đồng x 5% = 850.000 đồng.

- Hoàn trả cho nguyên đơn – bà Nguyễn Thị N toàn bộ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 425.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố G theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009497, ngày 27/9/2017.

4. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự TP. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Luân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Lệ Nga **Lê Thị Mỹ** **Đào Đức Luân**